

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số:
19/2005/TTLT/BLĐTBXH-
BTC-BKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 81/CP ngày 23 tháng 11 năm 1995 và Nghị định số 116/2004/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2004 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động là người tàn tật

Căn cứ Nghị định số 81/CP ngày 23 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động là người tàn tật và Nghị định số 116/2004/NĐ-CP ngày 23/4/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ (sau đây gọi chung là Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung);

Sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành liên quan, liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi chung là liên Bộ) hướng dẫn thực hiện như sau:

I. Đối tượng áp dụng

1. Lao động là người tàn tật theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung;
2. Các cơ sở dạy nghề do Nhà nước, tổ chức và cá nhân lập ra để đào tạo, đào tạo lại, bổ túc nghề theo quy định của pháp luật;
3. Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung;
4. Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

5. Cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung.

II. Lập, sử dụng và quản lý Quỹ việc làm dành cho người tàn tật ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) có trách nhiệm lập Quỹ việc làm dành cho người tàn tật (sau đây gọi chung là Quỹ) theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung để giúp đỡ người tàn tật học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật, hỗ trợ các doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế có nhận người tàn tật vào học nghề và làm việc đạt tỷ lệ cao.

2. Quản lý quỹ: Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định thành lập và giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm chủ tài khoản.

3. Quỹ được hình thành từ các nguồn dưới đây:

Ngân sách địa phương:

Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách địa phương và nhu cầu giải quyết việc làm, học nghề cho người tàn tật tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân quyết định bố trí một khoản từ ngân sách cho Quỹ;

Khoản nộp hàng tháng của các doanh nghiệp không nhận đủ số người tàn tật vào làm việc theo quy định tại Điều 14, 15 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung và tiết 2, điểm B, Mục VI của Thông tư này;

Nguồn tài trợ, giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;

Các nguồn thu khác.

4. Quỹ được sử dụng như sau:

a. Cấp hỗ trợ đối với các đối tượng sau:

- Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật để xây dựng, sửa chữa nhà xưởng, mua máy móc, thiết bị kỹ thuật, duy trì dạy nghề và phát triển sản xuất theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế nhận người tàn tật vào làm việc cao hơn tỷ lệ quy định tại Điều 14 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung

khi sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn hoặc có dự án phát triển sản xuất nhưng phải được cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ;

- Cơ quan quản lý để đào tạo nâng cao năng lực đối với người làm công tác dạy nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người tàn tật.

b. Cho vay với lãi suất ưu đãi (theo mức lãi suất cho vay đối với người tàn tật của Ngân hàng chính sách xã hội) đối với các đối tượng sau:

- Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật;
- Cá nhân và nhóm lao động là người tàn tật;
- Cơ sở dạy nghề nhận người tàn tật vào học nghề và doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế nhận người tàn tật vào làm việc với tỷ lệ lao động là người tàn tật cao hơn tỷ lệ quy định tại Điều 14 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung.

c. Chi không quá 5% tổng số thu của Quỹ cho công tác quản lý Quỹ.

d. Số dư hàng năm của Quỹ được chuyển sang năm sau. Không sử dụng Quỹ việc làm này vào các mục đích khác.

III. Chế độ đối với lao động là người tàn tật

1. Người tàn tật học nghề, bổ túc nghề, đào tạo lại nghề tại các cơ sở dạy nghề do Nhà nước quản lý được hưởng các chế độ quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung.

Riêng đối với người tàn tật thuộc đối tượng có công với cách mạng được hưởng ưu đãi theo quy định tại Thông tư số 26/1999/TTLT/ BLĐTBXH-BTC-BGDĐT ngày 2/11/1999 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 23/2001/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 6/4/2001 của Liên Bộ Tài chính – Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi trong giáo dục và đào tạo.

2. Người tàn tật học nghề ngắn hạn (dưới 1 năm) được hỗ trợ một phần tiền ăn, ở, đi lại trong thời gian học nghề từ nguồn kinh phí dành cho dạy nghề hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung. Mức hỗ trợ theo quy định tại tiết b điểm 1 mục VII của Thông tư này.

3. Cá nhân hoặc nhóm lao động là người tàn tật, tự tạo việc làm có nhu cầu về vốn để sản xuất - kinh doanh - dịch vụ được xem xét vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ Quốc gia về việc làm, Quỹ việc làm dành cho người tàn tật và nguồn vốn cho vay xoá đói, giảm nghèo. Mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay vốn và thủ tục cho vay thực hiện theo quy định của các Quỹ trên.

IV. Chính sách đối với cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật

Sau 12 tháng kể từ ngày bắt đầu hoạt động, cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật được hưởng các chính sách theo qui định sau:

1. Được cấp vốn hỗ trợ từ Quỹ theo qui định tại Điều 7 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung để đào tạo, đào tạo lại, bổ túc nghề cho lao động là người tàn tật; mua sắm trang thiết bị, mở rộng cơ sở dạy nghề, thu nhận thêm người tàn tật vào học nghề, tạo lập cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu. Mức hỗ trợ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở dự án phát triển dạy nghề và số lượng người tàn tật được đào tạo hàng năm.

2. Được xét vay vốn từ Quỹ theo qui định tại Điều 8 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung để duy trì, mở rộng hoạt động dạy nghề. Mức, thời hạn và lãi suất vay áp dụng theo quy định hiện hành về cho vay vốn từ nguồn vốn cho vay xoá đói, giảm nghèo và tạo việc làm của Ngân hàng chính sách xã hội.

3. Được hưởng chính sách theo quy định tại mục V Thông tư này đối với cơ sở dạy nghề có tổ chức sản xuất gắn với thực hành, nâng cao tay nghề, tạo việc làm cho người tàn tật có đủ các điều kiện quy định tại Điều 3 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung.

4. Các chính sách và chế độ ưu đãi khác theo quy định tại Điều 9, 10, 11 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung như sau:

a. Được Nhà nước bảo trợ và khuyến khích phát triển; được ưu tiên cấp địa điểm thuận lợi để lập cơ sở dạy nghề, giúp đỡ đầu tư kỹ thuật; được miễn, giảm thuế theo quy định của các văn bản pháp luật Thuế hiện hành;

b. Được giao quản lý và sử dụng các tài sản của Nhà nước gồm cả các nguồn vốn do Nhà nước đầu tư, nguồn do tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước trợ giúp

theo đúng nội dung mục đích quy định tại Thông tư này.

V. Chính sách đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật

Sau 6 tháng kể từ ngày bắt đầu hoạt động, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật được hưởng các chính sách theo quy định sau:

1. Được cấp vốn hỗ trợ từ Quỹ theo qui định tại Điều 7 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung khi có dự án đổi mới, bổ sung trang thiết bị, mở rộng phát triển sản xuất thu hút thêm người tàn tật vào làm việc, tạo lập cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu. Mức hỗ trợ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở dự án sản xuất kinh doanh và số lượng người tàn tật đang làm việc tại cơ sở.
2. Được xét vay vốn từ Quỹ theo qui định tại Điều 8 của Nghị định số 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung và vay vốn từ nguồn vốn cho vay xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm của Ngân hàng Chính sách xã hội để duy trì, mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm và thu hút thêm người tàn tật vào làm việc. Mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay vốn và thủ tục vay thực hiện theo quy định hiện hành.
3. Được xét hỗ trợ một phần kinh phí đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật có tổ chức dạy nghề, nâng cao tay nghề cho người tàn tật tại cơ sở, hoặc gửi người tàn tật đi học nghề tại các trường, các Trung tâm dạy nghề không được Nhà nước cấp kinh phí đào tạo.
4. Các chính sách và chế độ ưu đãi khác theo quy định tại Điều 9, 10, 11 Nghị định 81/CP đã được sửa đổi, bổ sung như sau:
 - a. Được Nhà nước bảo trợ và khuyến khích phát triển; được ưu tiên cấp địa điểm thuận lợi để lập cơ sở sản xuất kinh doanh, được giúp đỡ đầu tư kỹ thuật, cải tiến đổi mới công nghệ; được miễn, giảm thuế theo quy định của các Luật Thuế và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
 - b. Được giao quản lý và sử dụng các tài sản của Nhà nước gồm cả các nguồn vốn do Nhà nước đầu tư, nguồn do tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước trợ giúp theo đúng nội dung mục đích quy định tại Thông tư này.

VI. Quyền lợi và nghĩa vụ của cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp nhận người tàn tật vào học nghề và làm việc theo quy định tại điều 13, 14, 15 của Nghị định số